SỞ Y TẾ THANH HOÁ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số:4105/QĐ-BVĐKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm gói thầu số 19: Mua vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế bổ sung tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 23/6/2023; Luật ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều Luật Quy hoạch, Luật đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công và Luật Đấu thầu; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định 04/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14/4/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia Bảo hiểm y tế; Thông tư số 24/2025/TT-BYT ngày 30/06/2025 của Bộ y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14/4/2017;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BYT ngày 14/5/2024 của Bộ Y tế về việc quy định danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm được áp dụng hình thức

đàm phán giá và quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 4090/QĐ-BVĐKT ngày 22/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt dự toán, nguồn vốn, danh mục, số lượng và giá kế hoạch dự kiến gói thầu số 19: Mua vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế bổ sung tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2026.

Theo đề nghị của Tổ tổng hợp đề xuất nhu cầu sử dụng, lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, giải quyết kiến nghị trong quá trình lựa chọn nhà thầu các gói thầu mua hoá chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2026-2027(gọi tắt là Tổ tư vấn đấu thầu) tại tờ trình số 4098/TTr-TTVĐT ngày 23/10/2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm gói thầu số 19: Mua vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế bổ sung tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2026 và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm gói thầu số 19: Mua vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế bổ sung tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2026 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ tư vấn đấu thầu, tổ chuyên gia đấu thầu và các phòng, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2 QĐ.
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH THANH HÓA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Hoàng Hữu Trường

Phụ lục 1

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

DỰ TOÁN MUA SẮM GÓI THẦU SỐ 19: Mua vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế bổ sung tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 4105 /QĐ-BVĐKT ngày 23/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu								
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá	Gói thầu số 19: Mua vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế bổ sung tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2026	Mua vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế bổ sung tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá năm 2026	1.981.111.120 (Một tỷ chín trăm tám mươi mốt triệu một trăm mười một nghìn một trăm hai mươi đồng./.)	Nguồn thu hoạt động sự nghiệp, hoạt động dịch vụ và các nguồn thu hợp pháp khác của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Chào giá trực tuyến rút gọn	60 ngày	Quý 4 /2026	Theo đơn giá cố định	Không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**1.981.111.120 đồng**							

Phụ lục: DANH MỤC HÀNG HOÁ

(Kèm theo Quyết định số 4105/QĐ-BVĐKT ngày 23/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hoá)

STT phần	STT mặt hàng	Mã VTXN	Tên hàng hoá mời thầu	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Số lượng	Giá Kế hoạch	Thành tiền
1	1	26BV-VT-G19-1	Bóng nong mạch vành áp lực thường	- Vật liệu: semi-compliant polyamide. Bóng 3 nếp gấp, phủ hydrophilic. Hai marker bằng Pl/Ir tại 2 đầu bóng. Lòng catheter đoạn xa phủ PTFE Đường kính: 1.0-5.0mm Chiều dài 5-40mm - Chiều dài khả dụng 1450mm. Entry profile: 0.017" - NP: 7atm (1.50mm), 8atm (2.00-4.00mm) - RBP: 14atm (1.50mm) đến 16atm (2.00-3.50mm)	cái	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Genoss Co., Ltd	Hàn Quốc	50	5.667.900	283.395.000
2	2	26BV-VT-G19-2	Bóng nong động mạch vành áp lực thường	- Chiều dài làm việc: 143cm - Chiều dài tối thiểu 5 kích cỡ từ 10 đến 40 mm - Đường kính tối thiểu 11 kích cỡ từ 1.25 đến 5.0 mm - Bóng có một hoặc hai dải đánh dấu cản quang - Đầu gần của ống thông bao gồm ống hypotube bằng thép không gỉ với một đầu nối khóa luer. Đường kính trục đầu gần: Ống Hypotube: 2.01F (0.67mm) - Đầu xa của catheter (25cm), được phủ một lớp ưa nước, có một ống đồng trục kép. Đường kính trục đầu xa: 2.4F đến 2.76 F - Đường kính dây dẫn tối đa: 0.014" (0.356mm) - Đường kính catheter dẫn đường tối thiểu: 5F; 6F	cái	Không yêu cầu	Không yêu cầu	HEXACATH	Pháp	50	6.800.000	340.000.000

STT phần	STT mặt hàng	Mã VTXN	Tên hàng hoá mời thầu	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Số lượng	Giá Kế hoạch	Thành tiền
3	3	26BV-VT-G19-3	Bóng nong mạch vành phủ thuốc sirolimus	Nồng độ phủ thuốc: ≥1.4 µg sirolimus/mm2 Chiều dài ống thông 140cm ± 2%, cách đầu tip 25cm Đường kính bóng: 2.0-4.0mm Chiều dài bóng: 10-40mm Đường kính băng qua tổn thương 0.017" Đường kính trong tương thích với ống thông 0.058" Đường kính ngoài tương thích với vi dây dẫn 0.014"	cái	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Alco Advanced Lightweight Constructions GmbH	Đức	20	20.000.000	400.000.000
4	4	26BV-VT-G19-4	Bộ hút huyết khối mạch vành kèm phụ kiện	- Hút huyết khối mạch vành với các kích thước tối thiểu 6F, 7F, 8F - Chiều dài hoạt động 140cm đến 150cm, đoạn xa 40cm được phủ hyrophilic ái nước. - Có 3 đánh dấu cản quang ở cách đầu tip: 90cm đến 110cm. - Đường kính vòng hút: 1.0mm đến 1.35mm. - Phụ kiện: Khóa 3 ngã, 2 Syringe, phễu lọc 180µm	cái	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Genoss Co., Ltd	Hàn Quốc	20	7.345.800	146.916.000
5	5	26BV-VT-G19-5	Dụng cụ đóng mạch đùi	Cấu tạo gồm tối thiểu các thành phần sau: - Dụng cụ đóng mạch - 01 dây dẫn cỡ 0.035" hoặc 0.038" dài 70cm - 01 dilator - 01 sheath Kích cỡ tối thiểu 6Fr và 8Fr Tất cả các thành phần được hấp thụ trong vòng từ 60 - 90 ngày.	cái	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Terumo Puerto Rico LLC	Mỹ	15	7.350.000	110.250.000

STT phần	STT mặt hàng	Mã VTXN	Tên hàng hoá mời thầu	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Số lượng	Giá Kế hoạch	Thành tiền
6	6	26BV-VT-G19-6	Van cầm máu	- 3 loại: Đẩy-Kéo (Push-Pull), Đẩy-Khóa (Push-Click), Xoay vặn (Screw) - Lòng trong rộng 0.118" cho phép sử dụng các dụng cụ có đường kính tối đa 9F - Chiều dài dây 25cm và 50cm - Tương thích với dây dẫn có đường kính từ 0.014" - 0.025"	bộ	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Ares Medical	Thổ Nhĩ Kỳ	200	117.250	23.450.000
7	7	26BV-VT-G19-7	Dụng cụ mở đường vào động mạch đùi dùng kim luồn chọc mạch	Cấu tạo gồm tối thiểu: - Kim chọc mạch cỡ 18G hoặc 20G - Mini plastic guide wire cỡ 0.025", 0.035", dài 45cm - Bơm tiêm 2.5ml - Introducer sheath - Dilator (que nong) - Dao rạch da Đặc điểm: - Tối thiểu các cỡ: 4F, 5F, 6F, 7F, 8F, dài 7cm, 10cm - Vật liệu: Dilator chất liệu Polypropylene; Sheath làm bằng ETFE (ethylene tetrafluoroethylene)	cái	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Terumo Vietnam Co., Ltd	Việt Nam	100	531.000	53.100.000
8	8	26BV-VT-G19-8	Catheter chụp động mạch vành 2 bên	- Chất liệu Nylon Pebax hoặc tương đương - Đường kính trong: 1.07mm - 1.37mm - Có tối thiểu 3 kích thước: 4F; 5F; 6F - Chiều dài tối thiểu 2 kích thước 100cm, 110cm - Dùng được với guide wire 0.038”	cái	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Curatia Medical Limited	Trung Quốc	200	399.000	79.800.000

STT phần	STT mặt hàng	Mã VTXN	Tên hàng hoá mời thầu	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Số lượng	Giá Kế hoạch	Thành tiền
9	9	26BV-VT-G19-9	Catheter chụp động mạch vành cả hai bên chống xoắn	- Cấu tạo: thiết kế theo công nghệ sợi bện kép, đoạn đầu xa không bện, tiếp theo là đoạn được bện dày và bện thưa hơn ở đoạn gần. - Vật liệu thành ống: các loại Polyamide khác nhau trong cấu trúc ống - Thành ống mỏng, lòng ống rộng cho tốc độ dòng chảy tối đa 23mL/ giây (cỡ 5Fr). Áp lực tối đa 1,200 psi (8.247kPa) - Tương thích guidewire 0.038" - Đường kính 4Fr đến 5Fr (lòng rộng 1.05mm đến 1.20mm), chiều dài 100cm - 120cm, có tối thiểu 2 kích thước.	cái	Không yêu cầu	Không yêu cầu	Ashitaka Factory of Terumo Corporation	Nhật Bản	180	690.000	124.200.000
10	10	26BV-VT-G19-10	Vi dây dẫn đường cho bóng và stent loại mềm	- Đầu tip dạng đầu thẳng. Chiều dài 180cm, 190cm. - Khả năng tải đầu tip: 0,5; 0.7gf. - Chiều dài lò xo: 8.5 đến 28 cm. - Cấu trúc đơn lõi dẫn xuyên suốt từ đầu gần đến đầu xa. - Nhiều loại lớp phủ khác nhau: silicone, hydrophilic.	cái	Không yêu cầu	Không yêu cầu	CÔNG TY TNHH ASAHI INTECC HÀ NỘI	Việt Nam	180	2.333.334	420.000.120
Tổng cộng												**1.981.111.120**
Tổng tiền viết bằng chữ:				**Một tỷ chín trăm tám mươi mốt triệu một trăm mười một nghìn một trăm hai mươi đồng./.**								